TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:168/2023/HS-ST
Ngày:15-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Công

Ông Nguyễn Hoàng Anh

- Thư ký phiên toà: Bà Thái Thị Yến - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2023/TLST- HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Tăng Hoàng L, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Quốc D (chết) và bà Trần Thị Sà P, sinh năm 1971; bị cáo có vợ và 04 con, con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Minh T, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp R, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh, có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng:

Quách K, sinh năm 1991; vắng mặt.

Trần Thị Bích Đ, sinh năm 1987; vắng mặt.

Trần Văn N, sinh năm 1994; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng Hoàng L thuê trọ tại phòng số 4 thuộc cơ sở trọ có địa chỉ số: 24/3, khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ở gần bên cạnh cơ sở trọ địa chỉ: số 29/3A, khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương của ông Trần Minh T, sinh năm 1989, hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh đang thuê ở. Vào khoảng tháng 9/2021, ông T có sang phòng trọ số 4 của L để nhắc nhở về việc mở nhạc ồn ào dẫn đến hai bên cự cãi qua lại một lúc thì T bỏ đi về phòng trọ của mình. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 02/10/2021, sau khi đi uống bia xong ông T đến phòng trọ số 4 gặp L để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn, thì xảy ra cự cãi qua lại với L, sau đó thì T bỏ về phòng trọ của mình. Khoảng 05 phút sau, T tiếp tục lại quay lại phòng trọ của L thì nhìn thấy L đang cầm điện thoại trên tay, nghĩ rằng L đang quay video nên T xông đến hất tay của L làm rơi chiếc điện thoại xuống nền hành lang dãy trọ nhưng không bị hư hỏng. Thấy vậy, L nhặt điện thoại lên và đi vào trong phòng khép cửa lại (không khóa chốt) đồng thời nói "Anh sỉn rồi thì đi về đi", nghe thấy vậy T không về mà đẩy cửa xông vào phòng rồi dùng tay đấm 01 cái vào vùng mặt của L, khi bị đánh L lùi lại phía cầu thang lấy được 01 con dao bằng kim loại dài 36cm cán bằng gỗ cầm trên tay trái, thấy vậy bà Trần Thị Bích Đ, sinh năm 1987 (là chị gái ruột của T) đang đứng bên ngoài chạy lại đứng ở giữa dùng hai tay đẩy L và T ra. T tiếp tục xông đến để đánh L nên L đã dùng con dao trên chém 03 nhát trúng vùng đầu và vùng cổ T gây thương tích, lúc này ông Quách K, sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú: Ấp G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (ở chung phòng với L) chạy đến can ngăn và lấy con dao trên tay của L ra. Ông T tiếp tục xông lại dùng tay kẹp cổ L và lôi L ra ngoài hành lang cửa phòng trọ thì bà Đ kéo T ra và đưa T đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân Y 175. Do lo sợ bị người nhà của T đánh lại nên L bỏ đi khỏi hiện trường đến ngày 03/10/2021, L đến Công an phường Bình Hòa để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) dao bằng kim loại dài 36 cm, loại dao một lưỡi sắc, mũi bằng, bản dẹp rộng 08 cm, lưỡi dao dài 22 cm, cán dao bằng gỗ dài 14 cm.

Căn cứ Bản kết luận giám định Pháp Y về thương tích số 28/2022/GĐPY ngày 07 tháng 01 năm 2022 của T tâm Pháp Y tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây đối với Trần Minh T là 35% gồm: 01 vết thương vùng trán phải 8,5 x 0,1cm, vỡ lún sọ xương trán phải, tụ khí, tụ máu ngoài màng cứng trán phải đã phẫu thuật lấy sọ lún, lấy máu tụ và vá màng cứng, sẹo lành. Di chứng khuyết sọ trán phải 6 x 2,5cm, đáy phập phồng; 01 vết thương giữa trán 5,5 x 0,1cm, sẹo lành; 01 vết thương vùng cổ phải 8 x 0,3cm, sẹo lành.

Cơ chế hình thành thương tích:

Vết thương vùng trán phải: chiều từ trên xuống, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra;

Vết thương giữa trán: chiều từ trên xuống, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra;

Vết thương vùng cổ phải: chiều từ trên xuống, hướng từ phải sang trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Tăng Hoàng L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Tăng Hoàng L.

Xử phạt bị cáo Tăng Hoàng L từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ quy định pháp luật để xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) dao bằng kim loại dài 36 cm, loại dao một lưỡi sắc, mũi bằng, bản dẹp rộng 08 cm, lưỡi dao dài 22 cm, cán dao bằng gỗ dài 14 cm.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại: Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử và phù hợp với quy định Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tăng Hoàng L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 02/10/2021, tại cơ sở trọ số: 24/3, khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tăng Hoàng L có hành vi sử dụng hung khí là dao bằng kim loại gây thương tích cho bị hại Trần Minh T, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 35%. Hành vi của bị cáo Tăng Hoàng L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Tăng Hoàng L về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì không có cách xử sự khác phù hợp hơn trước hành vi tấn công của bị hại đối với bị cáo mà bị cáo đã sử dụng dao để gây thương tích cho bị hại. Trong vụ án, bị hại cũng có lỗi, bản thân bị hại đã uống rượu say lại có hành vi đạp cửa phòng trọ của bị cáo để vào phòng trọ và tấn công đánh bị cáo trước. Bị cáo là người thuận tay phải nên việc bị cáo cầm dao bằng tay trái để gây thương tích cho bị hại là hành vi tự vệ, không có ý thức tước đoạt tính mạng của bị hại. Như vậy, mặc dù hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tuy nhiên, cần xem xét lỗi của bị hại để xử phạt bị cáo với mức hình phạt phù hợp tính chất hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú tại cơ quan có thẩm quyền, bị hại cũng có lỗi, đồng thời bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Tăng Hoàng L về việc bồi thường cho bị hại Trần Minh T số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

[9] Về vật chứng: Đối với 01 dao bằng kim loại dài 36 cm, bản dẹp rộng 08 cm, lưỡi dao dài 22 cm, cán dao bằng gỗ dài 14 cm của bị cáo L dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 106 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Tăng Hoàng L.

- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Tăng Hoàng L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Tăng Hoàng L 05 (năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Tăng Hoàng L có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Trần Minh T số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm bồi thường thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại dài 36 cm, loại dao một lưỡi sắc, mũi bằng, bản rộng 08 cm, lưỡi dao dài 22 cm, cán dao dài 14 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2023 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

4. Về án phí:

Bị cáo Tăng Hoàng L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu:HS,THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thu Thảo